TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 17 – 8 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/HSST, ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Tăng Thị Thanh T, sinh ngày 20/12/1994; nơi cư trú: ấp K, xã L, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng Văn H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956. Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: 01 lần (Ngày 27/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản); tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2020 đến ngày 20/6/2020 chuyển sang tạm giam và ngày 11/8/2020 áp dụng thay thế biện pháp ngăn chặn bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- *Người bị hại:* Anh Dương Chí T, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(Nơi làm việc: Cây xăng M, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

(Nơi làm việc: Cây xăng M, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, bị cáo Tăng Thị Thanh T đi bộ ngang cửa hàng xăng dầu M2 tọa lạc trên đường Nguyễn Thiện Thành thuộc khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh thấy anh Dương Chí T, sinh ngày 30/10/1998 cư trú tại ấp P, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh là nhân viên làm việc tại đây ngồi ngủ gật trên ghế trong cửa hàng. Thấy không có khách, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của cửa hàng nên lén lút đi vào trong cửa hàng, khi đến cái bàn phía trước chỗ anh T ngồi ngủ thấy số tiền 4.150.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) của anh T để trên bàn, bị cáo liền lấy trộm cất giấu trong người rồi đi ra ngoài lộ gặp người đàn ông chạy xe ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể), bị cáo đi xe ôm đến dịch vụ game của chị Đỗ Thị Mộng T, sinh ngày 18/11/1985 tại khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh hết 40.000 đồng và chơi game thua hết số tiền 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), còn lại 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng). Đến 07 giờ cùng ngày, anh Dương Chí T đến Công an phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh trình trình báo. Quá trình làm việc bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vị trộm cắp tài sản như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh hiện đang tạm giữ 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 4.150.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo chưa khắc phục.

Tại bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-HS ngày 04/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Tăng Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Tăng Thị Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm n,s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tăng Thị Thanh T từ 01năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời buộc bị cáo bồi thường cho bị hại anh Dương Chí T 4.150.000 đồng và nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tăng Thị Thanh T đã khai nhận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 10/4/2020 bị cáo Tăng Thị Thanh T lén lúc đi vào cửa hàng xăng dầu M2 tọa lạc trên đường Nguyễn Thiện Thành thuộc khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh lấy trộm 4.150.000 đồng của anh Dương Chí T. Sau khi trộm được tài sản bị cáo bao xe ôm đến khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh chơi game thua hết số tiền 4.050.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tăng Thị Thanh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Tăng Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo đã có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính. Ngược lại, do đua đòi lối sống vật chất, bị cáo lại tiếp tục thực hiện tội phạm. Hành động của bị cáo không chỉ là tái phạm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Đồng thời bị cáo hiện đang mang thai và nuôi hai con nhỏ. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương Chí T yêu cầu bị cáo bồi thường 4.150.000 đồng. Xét thấy đây là yêu cầu chính đáng cần được chấp nhận nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

[6] Về vật chứng: Hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh đang tạm quản lý số tiền 60.000 đồng của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẻ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tăng Thị Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm n,s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Thị Thanh T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, nhưng được trừ đi thời hạn tạm giam trước đó từ ngày 17/6/2020 đến ngày 11/8/2020 (01 tháng 25 ngày).

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Tăng Thị Thanh T bồi thường cho bị hại anh Dương Chí T 4.150.000 đồng, nhưng được trừ đi số tiền 60.000 đồng Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh đang tạm quản lý của bị cáo.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Tăng Thị Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 204.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ